

Số: 114/KHCL-THCSLT

Long Trì, ngày 05 tháng 01 năm 2023

**KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG HƯỚNG,
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN
2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

A. RÀ SOÁT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2020-2022.

Chỉ tiêu trong giai đoạn: 2020-2025	Tại thời điểm rà soát(01/2023)
<i>2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:</i> - Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 85%. - Giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính. - Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 15% . - Có trên 80% giáo viên có trình độ Đại học. - Phần đầu 100% cán bộ tổ chuyên môn đạt trình độ Đại học, là đảng viên.	<i>2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:</i> - Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, tốt trở lên: 93,7%. - 100% giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính. - Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 10% (Chưa đạt). - Có 74,07% giáo viên có trình độ Đại học (Chưa đạt). - Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn có trình độ đại học: 5/7 tỉ lệ 71,7% (Chưa đạt); Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn là: 5/7 tỉ lệ 71,7% (Chưa đạt). - Phong trào GVG cấp trường 14 giáo viên; cấp huyện 4 giáo viên trong đó có 2 giải I. - Phong trào GVGN giỏi cấp trường có 6 GV. - 5 GV đề nghị CSTĐ cơ sở; 2 GV đề nghị CSTĐ tỉnh. - Đạt giải I hội thi cầu lông và bóng chuyền hơi cấp huyện. - 2 GV nhận bằng khen của Thủ tướng. <i>Đánh giá: Chưa đạt</i>
<i>2.2. Học sinh</i> - Qui mô: + Lớp học: ổn định 10 - 12 lớp.	<i>2.2. Học sinh</i> - Qui mô: + Lớp học: 10 lớp.

+ Học sinh: 350 - 400 học sinh. - Chất lượng học tập: + Trên 70% học lực khá, giỏi (30% học lực giỏi) + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 3%, không có học sinh kém. + Xét TN THCS đạt 100% - Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống. + Chất lượng đạo đức: 98% hạnh kiểm khá, tốt. + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện. <i>2.3. Cơ sở vật chất.</i> - Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, đầu tư mua sắm mới bộ ĐDDH đồng bộ từ lớp 6-9. - Phòng tin học hàng năm được nâng cấp theo hướng hiện đại. - Giữ vững môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”	+ Học sinh: 355 học sinh. - Chất lượng học tập: + 77,5% học lực khá, giỏi (33,3% học lực giỏi) + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu 2,5%, không có học sinh kém. + Xét TN THCS đạt 100% - Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống. + Chất lượng đạo đức: 98,9% hạnh kiểm khá, tốt. + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện. - Tham gia kỳ thi HSG văn hóa cấp huyện đạt: 18 giải: 3 giải I; 5 giải II; 4 giải III; 6 giải KK. Tham gia kỳ thi HSG văn hóa cấp tỉnh đạt: 5 giải trong đó có 1 giải II, 2 giải II và 2 giải III. - 1 học sinh nhận giải thưởng Kim Đồng. Được Trung ương đoàn tặng Bằng khen. - Tham gia hội thi tuyên truyền phòng chống đuối nước cấp huyện đạt giải III. <i>Đánh giá: Đạt</i> <i>2.3. Cơ sở vật chất.</i> - Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp: Tổng cộng 28 phòng kiên cố(Đạt yêu cầu). Đầu tư mua sắm mới bộ ĐDDH đồng bộ từ lớp 6-9(Chưa đạt) - Phòng tin học hàng năm được nâng cấp theo hướng hiện đại-tuy nhiên máy tính thường xuyên hư hỏng. - Giữ vững môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. <i>Đánh giá: Chưa đạt</i>
---	---

Đánh giá chung;

I.Về hiệu quả:

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Trường THCS Long Trì sau 2 năm thực hiện chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 đã nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương

trình và đối tượng học sinh (ở hai mô hình cũ và mới). Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động NGLL, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, hợp tác, biết chia sẻ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát triển nhà trường.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Nhà trường đã triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, nguồn tài nguyên mở... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ngân sách: Từ xã hội, PHHS...

Nguồn lực vật chất:

Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

6. Xây dựng thương hiệu

Nhà trường đã xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường (trường luôn đứng top 2,3 của huyện. Trong đó năm 2020 đạt tập thể lao động xuất sắc; năm 2020 chỉ bộ đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và PHHS.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Củng cố, nâng cao các tiêu chí của tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia và phấn đấu đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3 của tiêu chuẩn chất lượng nhà trường.

II. Khó khăn và tồn tại

Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh (giáo viên lớn tuổi).

Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, hiện đại;

B. PHƯƠNG HƯỚNG ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG CHO GIAI ĐOẠN TIẾP THEO (2023 -2025)

I. Xác định các vấn đề ưu tiên

1. Chủ động tiếp cận và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2021 -2022 đến năm học 2024-2025. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập trong khu vực.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt chất lượng nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông mới.

4. Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

5. Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

II. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Năm 2023 ổn định quy mô phát triển, Ổn định chất lượng, tiếp tục duy trì và nâng cao thành quả phổ cập, kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn Quốc gia. Tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới.

Từ 2024 đến 2025. Thực hiện, hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông mới, nâng cao chất lượng HS, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL GD, hoàn thiện cơ sở vật chất theo trường đạt chuẩn quốc gia và đạt KĐCLGD vào đầu năm 2025. Nâng cao chất lượng thương hiệu, uy tín của nhà trường đã đạt theo sứ mệnh, tầm nhìn của nhà trường đã xây dựng.

C. KẾT LUẬN:

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm, hàng tháng.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, căn cứ sự phát triển mạnh mẽ kinh tế địa phương nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng có trách nhiệm điều hành quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này. Hàng năm tổ chức sơ kết khi kết thúc năm học và điều chỉnh kế hoạch để sát với tình hình thực tế của nhà trường.

Tổ chức tổng kết giai đoạn và xây dựng kế hoạch thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

Tất cả Cán bộ, Viên chức và học sinh trong đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, để xây dựng kế hoạch thực hiện theo từng năm học và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng tháng, học kỳ và cuối năm học.

Trên đây là kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển của trường THCS Long Trì giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030, là mục tiêu cơ bản để nhà trường và các bộ phận trong đơn vị thực hiện hàng năm.

**PHÊ DUYỆT CỦA CHÍNH
QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**



**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Tân

PHÊ DUYỆT CỦA PGD&ĐT



Lê Tấn Hiền

Nơi nhận:

- UBND xã Long Trì (b/c);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Các bộ phận, đoàn thể nhà trường;
- Lưu VT.

